TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** TỈNH ĐỒNG NAI Bản án số: 170/2019/HS-ST Ngày 15 tháng 10 năm 2019	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Châu Ngọc Hà.
***- Các Hội thẩm nhân dân*:**
Ông Nguyễn Huy Giáp
Ông Vũ Xuân Tuất.
- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Kiều.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Trọng Đại- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:172/2019/HSST ngày 20 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Lý Thành C, sinh năm 1973, tại S T . HKTT: Ấp B Đ, xã V A, huyện T Đ, tỉnh S T ; Nơi cư trú : Ấp 1, xã S T, huyện T B, tỉnh Đ N; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 2/12; Dân tộc: Khơ Me; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý P, sinh năm 1943 và bà Liêu Thị K, sinh năm 1954; có vợ tên Trần Thị P, sinh năm 1978 và có có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2008.

Tiền án; Tiền sự: Không;

Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 17/6/2019 , hiện bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Trảng Bom. (Có mặt)

Người tham gia tố tụng khác:

- Bị hại: Anh Kpă B, sinh năm 1998. Địa chỉ: ấp 2, xã S T, huyện T B, tỉnh Đ N. (Vắng mặt)

- Người làm chứng:

Chị Lê Thị X, sinh năm 1978. Địa chỉ: ấp 1, xã S T, huyện T B, tỉnh Đ N. (Vắng mặt)

Anh Kpă N, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp 2, xã S T, huyện T B, tỉnh Đ N. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Thành C là đối tượng nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn định. Trong thời gian sinh sống tại ấp 1, xã S T, huyện T B, tỉnh Đ N thì C quen biết với chị Lê Thị X là công nhân công ty TNHH Sanlim thuộc Khu công nghiệp Bàu Xéo, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Vào ngày 14/6/2019, trong lúc làm việc tại công ty Sanlim thì giữa chị X và anh Kpă B – Sinh năm 1998, trú tại xã C Đ, huyện C P, tỉnh G L có xảy ra mâu thuẫn. Do sợ bị anh Kpă B đánh nên chị X nhờ C đứng ra hòa giải mâu thuẫn giùm thì C đồng ý. Đến khoảng 17 giờ ngày 15/6/2019, sau khi tan ca chị X hẹn anh Kpă B ra quán cà phê "Cuội" ở ấp 1, xã S T, huyện T B để hòa giải, đồng thời chị X gọi điện thoại cho C đến quán cà phê "Cuội" giúp chị X đứng ra hòa giải với anh Kpă B. Tại quán cà phê "Cuội", C yêu cầu anh Kpă B phải xin lỗi chị X và anh Kpă B đã đồng ý xin lỗi chị X sau đó chị X bỏ đi về trước. Sau khi chị X đi về thì C nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của anh Kpă B nên C yêu cầu anh Kpă B phải đưa cho C số tiền 3.000.000 đồng là tiền thù lao C đứng ra hòa giải mâu thuẫn thì anh Kpă B không đồng ý. C đe dọa anh Kpă B nếu không đưa tiền thì sẽ bị C đánh và không cho đến công ty Sanlim làm việc nữa. Do sợ bị đánh và bị mất việc làm nên anh Kpă B phải miễn cưỡng chấp thuận theo yêu cầu của C nhưng do không có tiền nên anh Kpă B hẹn C đến 19 giờ cùng ngày sẽ đưa tiền cho C thì C đồng ý. Đến khoảng 09 giờ ngày 16/6/2019 do chưa thấy anh Kpă B đưa tiền nên C sử dụng điện thoại hiệu Nokia 1280, số thuê bao 0399.350.029 gọi cho anh Kpă B yêu cầu đưa tiền nhưng anh Kpă B không nghe máy. Tiếp đến vào lúc 15 giờ cùng ngày C lại điện thoại cho anh Kpă Bthì anh Kpă B nghe máy, Công chửi bới và đe dọa đánh anh Kpă B nếu không đưa tiền cho C. Lúc này do chỉ có 2.000.000 đồng nên anh Kpă B nhắn tin cho C xin bớt 1.000.000 đồng thì C đồng ý và hẹn anh Kpă B đến quán cà phê "Cuội" để giao tiền. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, C đến quán cà phê "Cuội" gặp anh Kpă B, anh Kpă B đưa cho C số tiền 2.000.000 đồng, C vừa nhận tiền bỏ vào túi áo thì bị Công an xã Sông Trầu bắt quả tang.

Ngày 17/6/2019, Công an xã Sông Trầu đã chuyển giao đối tượng Lý Thành C cùng toàn bộ hồ sơ cho Công an huyện Trảng Bom để thụ lý điều tra theo thẩm quyền .

Ngày 19/6/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lý Thành C về tội "Cưỡng đoạt tài sản" để điều tra. Quá trình điều tra Lý Thành C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280, số thuê bao 0399.350.029 và số tiền 2.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 187/CT/VKS - HS ngày 18 tháng 9 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố Lý Thành C về tội: "Cưỡng đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 170 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt các bị cáo :

Lý Thành C từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Các biện pháp tư pháp:

- Xử lý vật chứng: Đề nghị Tòa tuyên tịch thu sung công 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280, số thuê bao 0399.350.029.

- Phần dân sự: Ngày 03/9/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền 2.000.000 đồng cho anh Kpă B. Anh Kpă B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nhau, với lời khai của bị hại, người làm chứng và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 16 giờ ngày 16/6/2019 tại quán cà phê "Cuội" ở ấp 1, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Lý Thành C đã có hành vi đe dọa dùng vũ lực nhằm chiếm đoạt số tiền 2.000.000 đồng của anh Kpă B.

Hội đồng xét xử dựa trên hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo do đó, có đủ căn cứ kết luận vi phạm nêu trên của bị cáo Lý Thành C về tội: "Cưỡng đoạt tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 170 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi cưỡng đoạt tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ.

Do vậy việc xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc là cần thiết, ngoài việc cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, sống tôn trọng pháp luật còn nhằm tuyên truyền giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật, tinh thần phòng chống tội phạm.

[2]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Bị cáo là người có nhân thân tốt vì chưa có tiền án, tiền sự.

Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51-Bộ luật hình sự 2015; Người bị hại cũng đã nhận lại được tài sản của mình và không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình đối với bị cáo cho phù hợp.

Xét cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cãi tạo bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật.

[3]. Xét đề nghị nêu trên của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom thì thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[4] Về biện pháp tư pháp:

Về vật chứng vụ án: Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280, số thuê bao 0399.350.029 là công cụ bị cáo sử dụng phạm tội cần tịch thu sung vào công quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 2.000.000 đồng Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Trảng Bom đã trả lại cho bị hại và người bị hại cũng không có yêu cầu gì. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[5]. Xét tính hợp pháp của các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thấy đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 170; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Bộ Luật hình sự năm 2015;

1) Tuyên bố: Bị cáo Lý Thành C phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản" .

- Xử phạt bị cáo Lý Thành C:

01(Một) năm tù thời hạn tù tính từ ngày 17/6/2019.

2) Về vật chứng: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280, số thuê bao 0399.350.029 (theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 18/9/2019 của cơ quan Thi hành án huyện Trảng Bom).

3) Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4) Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Lê Châu Ngọc Hà

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai ;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.